

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH B PHƯỚC.**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc.**

Số: 19/2024/QĐST- DS

Hón Quản, ngày 28 tháng 5 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 05 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 213/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V.

Địa chỉ: Số 108 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B – Chức vụ: Chủ tịch hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Minh B: Ông Nguyễn Đức Minh T – Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh B Phước.

Ông Huỳnh Tấn Q – Trưởng Phòng giao dịch Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – Hón Quản.

-Bị đơn:

Ông Hồ Văn T, sinh năm 1974.

Bà Phạm Thị H, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: ấp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hón Quản, tỉnh B Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1: Ông Hồ Văn T, bà Phạm Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam số tiền gốc là 3.800.000.000 đồng, Lãi trong hạn là 358.479.271 đồng; Lãi quá hạn là

73.807.859 đồng. Tổng cộng là 4.232.287.130 đồng (Bốn tỷ hai trăm ba mươi hai triệu hai trăm tám mươi bảy ngàn một trăm ba mươi đồng).

Kể từ ngày tiếp theo ngày hoà giải thành (20/5/2024) nếu ông Hồ Văn T, bà Phạm Thị H không thanh toán số tiền nêu trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất của Hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết cho đến khi thanh toán xong.

2.2: Trong trường hợp ông Hồ Văn T, bà Phạm Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án Dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất có diện tích 533,1m², thuộc thửa đất số 1600, tờ bản đồ số TĐ 16651-2022 theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số DK818963 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B Phước cấp ngày 18/01/2023 cho ông Hồ Văn T và Quyền sử dụng đất có diện tích 1420,4m², thuộc thửa đất số 304, tờ bản đồ số 134-2018 theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số DA650643 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B Phước cấp ngày 25/02/2021 cho ông Ngô Q Đạt, bà Nguyễn Thị Thanh Ngọc, điều chỉnh trang 4 chuyển nhượng cho ông Hồ Văn T theo hồ sơ số 2208170036/TTPVHCC.CN và văn bản thỏa thuận số 6425 do Văn phòng Công chứng B Long chứng nhận ngày 01/7/2022 được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Hớn Quản chứng nhận ngày 31/8/2022 để thu hồi nợ.

Nếu giá trị tài sản thế chấp phát mãi không đủ thanh toán nợ thì ông Hồ Văn T, bà Phạm Thị H tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam cho đến khi thanh toán xong nợ.

3: Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Hồ Văn T, bà Phạm Thị H phải hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam số tiền xem xét thẩm định tại chỗ là 1.000.000 đồng.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Hồ Văn T, bà Phạm Thị H phải chịu 57.116.142 đồng.

- Chi Cục thi hành án Dân sự huyện Hớn Quản hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam số tiền tạm ứng án phí là 55.295.023 đồng theo biên lai thu số 0014560 ngày 30/11/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Hớn Quản.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- TAND Tỉnh B Phước.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

HỒ VĂN THANH